TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Duy Tùng

Ông Lê Mạnh Quỳnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Toàn- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

H, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1990 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Ngọc N (đã chết) và bà Hán Thị H; có vợ Nguyễn Thị Kim T (đã ly hôn) và có 01 con: Tiền sự: Không; tiền án: 03.

- Tại Bản án số 153/2019/HSST ngày 24/7/2019, TAND quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, T1 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 20/01/2020.

- Tại Bản án số 51/2020/HS-ST ngày 30/11/2020, TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, T1 chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2022.

- Tại Bản án số 19/2023/HS-ST ngày 28/3/2023, TAND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/12/2022. Đang đi chấp hành bản án thì xảy ra hành vi tại nơi chấp hành án.

Nhân thân bị cáo: Tại Quyết định số 113 ngày 15/6/2020, Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với T1 về hành vi mua các số lô, mức phạt 350.000đ, T1 nộp phạt ngày 19/6/2020.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/11/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Người bị hại:

- Anh Dương Quốc T2, sinh năm 1990;

Hộ khẩu thường trú: Xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.Hiện đang chấp hành án tại Đội phạm nhân số 1, phân T, Trại giam V: Địa chỉ: xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc,có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trại giam V

Địa chỉ: Xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức P- Chức vụ: Giám thị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Chí T3, sinh năm 1990, HKTT: xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ và anh Dương Quốc T2, sinh năm 1990, HKTT: xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đều là phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù tại đội phạm nhân số 1, phân trại số D, Trại giam V đóng trên địa bàn xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, T3, anh T2 và các phạm nhân khác thuộc đội phạm nhân số 1, phân trại số D, Trại giam V được đồng chí Lại Hữu T4 là cán bộ quản giáo của Trại giam V1 ra xưởng lao động, học nghề của đội phạm nhân số 1 để lao động. Quá trình lao động, T3 và anh T2 xảy ra cãi chửi nhau về việc đặt chỗ kê bàn uống nước nên đồng chí T4 gọi T3 và anh T2 ra ngoài giáo dục, nhắc nhở rồi cho quay lại xưởng lao động. Khoảng 08 giờ 35 phút cùng ngày, T3 tự ý cầm bình nước siêu tốc rồi lấy khoảng 1,5 lít nước đun sôi để lấy nước uống. Sau khi nước sôi, T3 rót nước vừa đun sôi vào 01 chiếc ca nhựa màu trắng loại 02 lít rồi tay phải T3 cầm ca đựng nước có nhiệt độ khoảng 95^0C đi về vị trí lao động của mình. Khi đi qua vị trí của anh T2, T3 và anh T2 tiếp tục xảy ra cãi, chửi nhau. Lúc này, T3 và anh T2 đứng đối diện, cách nhau khoảng 01m, T3 cầm ca nhựa đựng nước nóng trên hất toàn bộ nước nóng trong ca nhựa về phía anh T2 trúng vào vùng bả vai, gáy bên trái và ngực trái của anh T2 làm anh T2 bị thương được cán bộ phân trại đưa đến bệnh xá phân trại sơ cứu rồi chuyển đến Trung tâm y tế huyện T điều trị đến ngày 22/9/2023 ra viện, còn T3 bị khống chế đưa về nhập trại.

Ngày 20/9/2023, anh T2 có đơn đề nghị CQĐT Công an huyện T xử lý đối với T3 theo quy định pháp luật.

Trại giam V bàn giao cho CQĐT 01 ca nhựa màu trắng, 01 bình đun nước siêu tốc để phục vụ điều tra.

Tại kết luận giám định số 405 ngày 09/11/2023, Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận về thương tích của anh Dương Quốc T2:

- "1. Các kết quả chính: Sẹo bỏng vết thương phần mềm từ sau gáy vòng xuống mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái chéo xuống ngực trái, không ảnh hưởng đến

điều tiết và thẩm mỹ, xếp 17%. Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do bỏng nước gây nên.

-2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Quốc T2 tại thời điểm giám định là 17%".

* Vật chứng vụ án: Đối với 01 ca nhựa màu trắng hình trụ tròn, dung tích khoảng 02 lít là tài sản của T3 dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 bình đun nước siêu tốc bằng inox, có tay cầm bằng nhựa màu đen là tài sản của T3 không liên quan đến hành vi phạm tội, T3 không nhận lại nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Dương Quốc T2 không yêu cầu T3 phải bồi thường gì đối với thương tích của anh T2. Đại diện của Trại giam V không yêu cầu T3 phải thanh toán cho Trại giam V các khoản chi phí điều trị thương tích cho anh T2.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Chí T3 đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSTĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố bị cáo Hà Chí T3 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Chí T3 phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Chí T3 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/11/2023. Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án hình sự số 19/2023/HSST của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, được trừ đi thời gian tạm giam và ngày đã chấp hành của bản trước.

Về trách nhiệm sự: Anh Dương Quốc T2 không yêu cầu T3 phải bồi thường gì đối với thương tích của anh T2. Đại diện của Trại giam V không yêu cầu T3 phải thanh toán cho Trại giam V các khoản chi phí điều trị thương tích cho anh T2 nên không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 ca nhựa màu trắng hình trụ tròn, dung tích khoảng 02 lít là tài sản của T3 dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 bình đun nước siêu tốc bằng inox, có tay cầm bằng nhựa màu đen là tài sản của T3 không liên quan đến hành vi phạm tội, T3 không nhận lại nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Hà Chí T3 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, nên có đủ căn cứ để chứng minh và kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa Hà Chí T3 và anh Dương Quốc T2 trong việc đặt chỗ kê bàn uống nước nên khoảng 8 giờ 35 phút ngày 19/9/2023, tại xưởng lao động, sản xuất của đội phạm nhân số A, phân trại số D, Trại giam V đóng trên địa bàn xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, khi T3 cầm 01 ca nhựa đựng khoảng 1,5 lít nước có nhiệt độ khoảng 95^0C đi về vị trí lao động của mình thì tiếp tục xảy ra cãi, chửi nhau với anh T2, quá trình cãi chửi nhau, T3 đã hất toàn bộ nước nóng trong ca nhựa về phía anh T2 trúng vào vùng bả vai, gáy bên trái, ngực trái của anh T2 làm anh T2 bị thương tích 17%.

[3] Hành vi nêu trên của Hà Chí T3 đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

…. "*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:…*

d) Tái phạm nguy hiểm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này…".

Cụ thể hành vi phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm a, g khoản 1 điều này là "*Dùng ...hung khí nguy hiểm...*"; "*Trong thời gian đang.....chấp hành án phạt tù*"

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của Hà Chí T3 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đang trong thời gian chấp hành án phạt tù, được cải tạo, giáo dục, cảm hóa hàng ngày dưới sự quản lý, giáo dục nghiêm khắc, chặt chẽ của Trại giam V nhưng đã không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân, cố tình phạm tội. Đáng lẽ ra bị cáo phải hiểu và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng từ hành động nguy hiểm của mình khi dùng nước sôi vừa đun gây thương tích, đau đớn, gây tổn hại

sức khỏe cho người bị hại. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã không làm chủ được bản thân đã gây thương tích cho người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn tại nơi các bị cáo đang cải tạo giáo dục để trở thành con người biết chấp hành pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với người bị hại anh Dương Quốc T2 cũng là phạm nhân với tỉ lệ phần trăm tổn thương là 17% tại thời điểm giám định. Nơi xảy ra hành vi vi phạm tại nơi chấp hành hình phạt tù, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, không chịu cải tạo rèn luyện thành người công dân tốt, quá trình cải tạo của bị cáo chỉ ở mức độ trung bình. Bị cáo có nhân thân xấu đã 03 lần bị Tòa án xét xử, hiện bị cáo đang chấp hành án, tại nơi chấp hành án bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội là gây thương tích cho người khác cho nên bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm. Do vậy phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, cho nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.Về tình tiết tặng nặng bị cáo không có.

[7] Vật chứng vụ án: Cần Tịch thu, tiêu hủy 01 ca nhựa màu trắng, dung tích 02 lít là tài sản của T3 dùng vào việc phạm tội. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 bình đun nước siêu tốc của Hà Chí T3.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Dương Quốc T2 không yêu cầu T3 phải bồi thường gì đối với thương tích của anh T2.

-Trại giam V thanh toán chi phí viện phí cho người bị hại là Dương Quốc T2 (hiện đang là phạm nhân tại đội phạm nhân số A, phân trại số D- Trại giam V) và không yêu cầu T3 phải thanh toán các khoản chi phí điều trị thương tích cho anh T2 do Trại giam V đã chi trả.

Không ai có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Chí T3 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Hà Chí T3 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2.Căn cứ: Điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Chí T3 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án số 19/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của TAND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 10/11/2023, được trừ thời gian bị tạm giam và thời gian đã chấp hành của bản án trước từ ngày 21/12/2022 đến ngày 10/11/2023.

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 ca nhựa màu trắng, dung tích 02 lít là tài sản của T3 dùng vào việc phạm tội. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 bình đun nước siêu tốc của Hà Chí T3. (Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an với Chi cục thi hành án dân sự ngày 27 tháng 5 năm 2024).

4.Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Chí T3 phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục THA dân sự huyện Tam Đảo;
- Bị cáo.
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Hồng Quý